

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 875/QĐ-BVLVT

Thành phố Thủ Đức, ngày 22 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng tuyển viên chức
năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Căn cứ Quyết định số 4348/QĐ-SYT ngày 12/8/2021 của Sở Y tế về Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Lê Văn Thịnh trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Công văn số 10204/SYT-TCCB ngày 21/11/2023 của Sở Y tế về việc thống nhất danh sách đề nghị công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả trúng tuyển viên chức năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh gồm 421 (bốn trăm hai mươi một) người có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh có trách nhiệm thực hiện việc thông báo kết quả xét tuyển viên chức công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của bệnh viện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh, Trưởng các khoa, phòng và các ông, bà có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 4;
- Lưu VT. Th(04b)

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Khanh

DANH SÁCH THÔNG NHẤT KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023 CỦA BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH (421 TRƯỜNG HỢP)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 875/QĐ-BVLT ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện Lê Văn Thịnh)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Bùi Đức Duy	10/02/1984		Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
2	Bùi Quốc Dũng	10/12/1995		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
3	Bùi Quyết Thắng	15/9/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
4	Bùi Thanh Hiếu	22/9/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
5	Bùi Thiện Trí	21/6/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
6	Cao Nguyễn Thế Hưng	01/5/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
7	Cao Phạm Thanh Duy	13/02/1991		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
8	Cao Thành Nguyễn	19/9/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
9	Cao Thị Quế Trâm		20/3/1997	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
10	Chu Thị Hải Yến		27/7/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
11	Dương Anh Tú	10/7/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
12	Dương Hoàng Đông	14/01/1985		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
13	Dương Huỳnh Trà My		01/11/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
14	Dương Liên Minh		14/8/1994	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
15	Dương Phương Nhi		29/01/1996	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
16	Đàm Thị Lành		26/10/1996	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
17	Đặng Khôi Nguyên	06/12/1993		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
18	Đặng Mỹ Anh		19/5/1992	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
19	Đặng Phú Hải	28/10/1993		Đại học	Răng Hàm Mất	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
20	Đặng Quốc Anh	09/9/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
21	Đinh Hoàng Phát	23/4/1993		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
22	Đinh Thị Khánh Hồng		22/12/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
23	Đinh Văn Tiến	25/01/1990		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
24	Đoàn Kim Khang	15/11/1996		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
25	Đỗ Hoàng Anh	08/8/1987		Thạc sĩ	Tai mũi họng	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
26	Đỗ Nguyễn Nhân Sinh	03/9/1992		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
27	Đỗ Tuấn Kiệt	13/3/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
28	Hoàng Hải	09/5/1985		Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
29	Hoàng Nguyễn Huân	06/10/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
30	Hoàng Thị Lệ		10/7/1996	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
31	Hồ Đại Dương	22/01/1998		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
32	Hồ Thị Nhật		21/01/1993	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
33	Hồng Đại Hùng	04/3/1997		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
34	K' MUS	08/01/1993		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
35	Kai Thân		13/5/1992	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
36	Lai Bất Phàm	24/9/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
37	Lâm Lê Thanh Hương		05/02/1998	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
38	Lâm Thảo Ly		01/12/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
39	Lâm Trần Tuấn Cảnh	07/5/1995		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
40	Lê Bá Huy	25/5/1992		Đại học	y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
41	Lê Đức Duy	01/12/1989		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
42	Lê Hồng Nhật Uyên		08/02/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
43	Lê Huỳnh Kim Thuyền		07/11/1994	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
44	Lê Hữu Tùng	22/3/1998		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
45	Lê Ngọc Đan Thanh		05/02/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
46	Lê Nhật Thanh	07/9/1997		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
47	Lê Quốc Huy	23/9/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
48	Lê Thái Nguyên	15/6/1992		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
49	Lê Thị Bích Nhi		05/3/1993	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
50	Lê Thị Ngọc Thủy		20/11/1994	Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
51	Lê Văn Phú	09/11/1995		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
52	Lương Sỹ Đức	26/4/1992		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
53	Niê Đào Bích Huyền		12/02/1991	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
54	Ngô Minh Đăng Khoa	16/5/1991		Thạc sĩ	Y học Nhân khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
55	Ngô Thành Trung	20/8/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
56	Ngô Thị Kiều Mỹ		20/3/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
57	Ngô Thị Song Cặp		13/5/1971	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
58	Nguyễn Bảo Anh Thư		24/11/1996	Đại học	Răng hàm mặt	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
59	Nguyễn Chí Thanh	27/12/1993		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
60	Nguyễn Duy Thái	22/6/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
61	Nguyễn Đức Hạnh	23/12/1993		Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
62	Nguyễn Đức Hiếu	03/7/1996		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
63	Nguyễn Đức Kiên Bình	07/01/1992		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
64	Nguyễn Đức Việt	21/02/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
65	Nguyễn Hải Thy	20/10/1990		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
66	Nguyễn Hoàng Linh Phương		09/4/1982	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
67	Nguyễn Hữu Hiếu Trung	18/12/1979		Đại học	Tai Mũi Họng	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
68	Nguyễn Minh Hạnh Trang		05/5/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
69	Nguyễn Minh Phương		20/3/1983	Thạc sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
70	Nguyễn Ngọc Bình An	09/5/1991		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
71	Nguyễn Nhật Minh	22/02/1996		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
72	Nguyễn Phan Anh Tuấn	20/7/1973		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
73	Nguyễn Phú Khánh	11/5/1993		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
74	Nguyễn Phương Nam	02/8/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
75	Nguyễn Quốc Việt	03/9/1992		Đại học	Răng Hàm mặt	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
76	Nguyễn Tiến Dũng	26/10/1989		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
77	Nguyễn Thế Quốc Huy	30/12/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
78	Nguyễn Thị Hạnh Hoa		06/9/1997	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
79	Nguyễn Thị Hương Trà		10/12/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
80	Nguyễn Thị Kim Vui		02/12/1991	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
81	Nguyễn Thị Miên		10/9/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
82	Nguyễn Thị Minh Trang		28/9/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
83	Nguyễn Thị Mỹ Nữ		25/10/1993	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
84	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		06/8/1984	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
85	Nguyễn Thị Tố Uyên		26/3/1996	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
86	Nguyễn Thị Thanh Thành		23/7/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
87	Nguyễn Thị Vân Anh		05/10/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
88	Nguyễn Trinh Quyết	14/6/1991		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
89	Nguyễn Trung Hiếu	10/4/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
90	Nguyễn Văn Dũng	24/5/1995		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
91	Nguyễn Văn Lợi	27/4/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
92	Nguyễn Văn Phước	10/9/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
93	Nguyễn Vũ Trúc Anh		15/12/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
94	Nguyễn Xuân Hòa	05/9/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
95	Nguyễn Xuân Toàn	20/01/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
96	Phạm Gia Thế	25/4/1978		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
97	Phạm Huỳnh Nam Phong	21/11/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
98	Phạm Quốc Khanh	22/12/1990		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
99	Phạm Thái	01/4/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
100	Phạm Thanh Huyền		11/01/1981	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
101	Phạm Thị Dịu Huế		28/3/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
102	Phạm Thị Kim Hoàng		10/11/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
103	Phạm Văn Anh	16/10/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
104	Phan Diệu Linh		13/10/1998	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
105	Phan Phúc An	29/8/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
106	Phan Quốc Thông	20/8/1990		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
107	Phan Thanh Phúc	20/8/1988		Đại học	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
108	Phan Thị Kim Tiên	10/3/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
109	Phan Trung Nguyễn	06/7/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
110	Quảng Trọng Hà	06/8/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
111	Son Hoàng Bảo	26/3/1987		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
112	Son Thị Mỹ Tú		20/5/1985	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
113	Tạ Nhật Vân		10/12/1992	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
114	Tài Công Diễm Thúy		13/12/1996	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
115	Thạch Thái Phúc	15/5/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
116	Thạch Thị Thiên		09/3/1992	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
117	Trần Anh Trung	01/10/1988		Đại học	Răng-Hàm-Mặt	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
118	Trần Công Huân	16/6/1993		Đại học, Thạc sĩ Y học	Y đa khoa, Điện quang và y học hạt nhân	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
119	Trần Công Khai	03/02/1993		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
120	Trần Doãn Minh Tuấn	27/01/1991		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
121	Trần Đại Nghĩa	04/12/1987		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
122	Trần Hữu Hùng	25/4/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
123	Trần Khắc Huy	09/01/1992		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
124	Trần Minh Tiến	12/10/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
125	Trần Nguyễn Uyên Trang		04/9/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
126	Trần Quang Khang	27/5/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
127	Trần Quang Nhanh	19/5/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
128	Trần Quý Phương Linh		15/3/1979	Đại học	Y Khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
129	Trần Quốc Khoa	24/7/1994		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
130	Trần Tô Như		06/02/1990	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
131	Trần Tuấn Thành	05/9/1989		Thạc sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
132	Trần Thanh Khoa	05/7/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
133	Trần Thanh Thủy		03/8/1996	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
134	Trần Thanh Trung	23/5/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
135	Trần Thị Ái Quỳnh	11/10/1997		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
136	Trần Thị Loan		13/9/1981	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
137	Trần Thị Phương		20/6/1994	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
138	Trần Thị Thanh Bình		11/6/1975	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
139	Trần Thị Thanh Ngân		18/4/1998	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
140	Trần Thịnh Toàn	08/5/1991		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
141	Trần Việt Liên		16/5/1986	Thạc sĩ	Ngoại khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
142	Trịnh Mỹ Thanh		09/11/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
143	Trịnh Văn Quế	18/02/1983		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
144	Trương Quốc Phú	06/01/1995		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
145	Trương Thành Cung	03/12/1998		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
146	Trương Thanh Tâm		04/7/1995	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
147	Trương Thúy Ngân		23/9/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
148	Trương Yến Vy		05/7/1993	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
149	Võ Ngọc Sơn	20/11/1992		Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
150	Võ Tấn Đức	21/12/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
151	Võ Thanh Hùng	09/02/1974		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
152	Võ Thị Tâm		02/3/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
153	Võ Thị Thu Hà		28/3/1995	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
154	Võ Trần Minh Trí	22/8/1993		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
155	Vũ Quốc Hải	21/03/1994		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
156	Vũ Thị Phương Thảo		30/5/1990	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
157	Vũ Thị Thùy Linh		05/11/1994	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
158	Vương Thanh Hòa	10/8/1992		Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
159	Hoàng Minh Thu		30/10/1985	Trung cấp	Hóa thực phẩm tổng hợp	Nhận bệnh	Nhân viên	01.005	
160	Nguyễn Võ Duy Linh		29/10/1990	Trung cấp	Thiết kế đồ họa	Nhận bệnh	Nhân viên	01.005	
161	Lý Nguyễn Chiến Thắng	16/10/1991		Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	
162	Nguyễn Ngọc Sơn	06/4/1995		Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	
163	Trần Xuân An	29/4/1995		Đại học	Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	V.08.02.06	
164	Bùi Thị Ánh Tuyết		08/12/1991	Cao đẳng	Quản trị văn phòng	Lưu trữ thi đua khen	Cán sự	01.004	
165	Nguyễn Lê Hồng Xuân	17/8/1986		Cao đẳng	Công nghệ thực phẩm	Nhận bệnh	Cán sự	01.004	
166	Nguyễn Ngọc Yến Nhi		27/8/1993	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	Tổ hành chính	Cán sự	01.004	
167	Trần Lâm	17/11/1990		Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Quản lý kho	Cán sự	01.004	
168	Trần Yến Nhi		10/6/1999	Cao đẳng	Công tác Xã hội	Nhận bệnh	Cán sự	01.004	
169	Võ Thị Hải Hậu		10/5/2000	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	Nhận bệnh	Cán sự	01.004	
170	Vũ Thị Hồng Nhung		25/5/1992	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	Nhận bệnh	Cán sự	01.004	
171	Chu Quốc Hưng	14/02/1981		Đại học	Lịch sử	Tổng hợp	Chuyên viên	01.003	
172	Dương Thị Phương Thảo		24/3/1991	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
173	Đặng Anh Hoàng		19/9/1988	Thạc sĩ	Luật kinh doanh	Chăm sóc khách	Chuyên viên	01.003	
174	Đặng Ngô Linh Vũ	04/4/1994		Đại học	Công nghệ sinh học	Chăm sóc khách	Chuyên viên	01.003	
175	Lê Hoàng Oanh		02/02/1992	Đại học	Tâm lý học	Tổng hợp	Chuyên viên	01.003	
176	Lê Huỳnh Như		12/9/1995	Đại học	Y tế công cộng	Truyền thông Giáo	Chuyên viên	01.003	
177	Lê Minh Phúc	04/7/1996		Đại học	Kỹ thuật máy tính	Quản lý, sử dụng	Chuyên viên	01.003	
178	Lê Thị Đào		28/9/1998	Đại học	Tâm lý học	Chăm sóc khách	Chuyên viên	01.003	
179	Lê Thị Thuý Hồng		12/9/1989	Đại học	Xã Hội học	Tổ chức quản lý bộ	Chuyên viên	01.003	
180	Lữ Thị Minh Tuyết		20/3/1982	Đại học	Tiếng pháp	Truyền thông Giáo	Chuyên viên	01.003	
181	Mai Công Minh	16/3/1999		Đại học	Quản trị nhân lực	Tổ chức quản lý bộ	Chuyên viên	01.003	
182	Ngô Văn Minh	14/6/1984		Đại học	Kế toán	Chăm sóc khách	Chuyên viên	01.003	
183	Nguyễn Anh Cường	20/6/1980		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Tổ chức quản lý bộ	Chuyên viên	01.003	
184	Nguyễn Hoàng Phong	07/11/1986		Đại học	Ngân hàng	Truyền thông Giáo	Chuyên viên	01.003	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
185	Nguyễn Mai Anh Thư		04/10/1998	Đại học	Quản lý nhà nước	Hành chính, văn thư	Chuyên viên	01.003	
186	Nguyễn Ngọc Thùy		25/3/1984	Đại học	Cử nhân kế toán	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
187	Nguyễn Tấn Phát	02/01/1989		Đại học	Quản trị kinh doanh	Cung tiêu	Chuyên viên	01.003	
188	Nguyễn Thị Cẩm Loan		25/8/1995	Đại học	Công tác xã hội	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
189	Nguyễn Thị Hạ Quyền		18/12/1983	Đại học	Quản trị kinh doanh	Tổng hợp	Chuyên viên	01.003	
190	Nguyễn Thị Thanh Vân		02/8/1981	Đại học	Tâm lý học	Khảo sát hài lòng người bệnh	Chuyên viên	01.003	
191	Nguyễn Thị Thu Hà		03/9/1977	Đại học	Đông Nam Á học	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
192	Nguyễn Thị Trang		28/7/1990	Đại học	Vận tải, kinh tế đường bộ và thành phố	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
193	Phạm Đình Toàn	15/10/1989		Đại học	Mạng Máy Tính	Quản lý, sử dụng công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
194	Phạm Xuân Quang	02/6/1988		Đại học	Hóa học	Kiểm tra chất lượng bệnh viện	Chuyên viên	01.003	
195	Phan Minh Hiền		07/6/1996	Đại học	Tâm lý học - Tham vấn trị liệu	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
196	Phan Xuân Anh	29/4/1993		Đại học	Luật	Tổ chức quản lý bộ máy	Chuyên viên	01.003	
197	Tạ Ngọc Trâm		25/5/1995	Đại học	Luật kinh tế	Truyền thông Giáo dục sức khỏe	Chuyên viên	01.003	
198	Trần Hy Vũ	29/01/1985		Đại học	Điện Tử Viễn Thông	Quản lý, sử dụng công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
199	Trần Nguyễn Minh Thảo		31/12/1978	Đại học	Tâm lý học	Triển khai 5S	Chuyên viên	01.003	
200	Trần Quang Trọng	16/11/1994		Thạc sĩ	Tâm lý học	Truyền thông Giáo dục sức khỏe	Chuyên viên	01.003	
201	Trần Thị Thanh Ngân		14/8/1998	Đại học	Quản trị kinh doanh	Báo cáo thống kê	Chuyên viên	01.003	
202	Trương Mỹ Ngân		16/8/1989	Đại học	Vật lý	Chăm sóc khách hàng	Chuyên viên	01.003	
203	Trương Thị Tuyết		29/6/1981	Đại học	Quản trị kinh doanh	Tổng hợp	Chuyên viên	01.003	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
204	Vũ Thị Huệ		25/3/1984	Đại học	Kiểm toán	Tổ chức quản lý bộ máy	Chuyên viên	01.003	
205	Bùi Thị Thủy Linh		22/5/1994	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
206	Đỗ Thị Vân Trang		16/10/1992	Cao đẳng	Dược	Nhân viên hành chính khoa	Dược hạng IV	V.08.08.23	
207	Hồ Ngọc Tú	01/6/1976		Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
208	Lê Minh Thảo		29/12/1992	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
209	Lê Thị Phương Thủy		22/3/1988	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
210	Nguyễn Đan Thanh		21/4/1992	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
211	Nguyễn Thế Anh	03/4/1999		Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
212	Nguyễn Thị Diễm Mi		03/4/2001	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
213	Nguyễn Thị Kiều		10/6/1987	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
214	Nguyễn Thị Thủy Trang		27/9/1999	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
215	Nguyễn Trí Phương	06/8/1987		Cao đẳng	Dược	Nhân viên hành chính khoa	Dược hạng IV	V.08.08.23	
216	Phạm Thị Hà	07/11/1988		Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
217	Phạm Thị Hồng Thắm		05/12/1996	Cao đẳng	Dược sĩ	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
218	Phan Thị Thanh Ngân		04/7/1997	Cao đẳng	Dược học	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
219	Trần Thanh Phong	10/12/1980		Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23	
220	Bùi Thủy Tiên		24/4/1997	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
221	Hoàng Tini Thùy Dung		09/4/1995	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
222	Hồ Minh Quang	02/10/1996		Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
223	Lê Hoàng Minh Tuấn	19/10/1995		Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
224	Lương Gia Hàn		03/4/1998	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
225	Lương Ngọc Khánh Ngân		28/01/1995	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
226	Lưu Văn Song	16/02/1982		Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
227	Nguyễn Bá Thắng	03/4/1996		Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
228	Nguyễn Nhật Nam	02/12/1997		Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
229	Nguyễn Phạm Thanh Triều	05/4/1998		Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
230	Nguyễn Thị Tuyết Mai		20/02/1998	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
231	Nguyễn Thị Thúy Hằng		25/3/1993	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
232	Nguyễn Thùy Linh		01/01/1996	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
233	Phan Thị Thanh Trà		11/8/1983	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
234	Tan Zheng Hau		14/02/1996	Đại học	Dược học	Nhân viên hành chính khoa	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
235	Trần Thị Diễm Trang		02/7/1986	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
236	Trần Bảo Trâm		13/3/1995	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
237	Trần Thành Lộc		22/10/1996	Đại học	Quản lý và cung ứng thuốc	Nhân viên hành chính khoa	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
238	Trương Thị Hiền		05/8/1987	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
239	Võ Thị Thủy Trâm		20/5/1998	Đại học	Dược học	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
240	Bùi Thị Thu Nhân		07/5/1994	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
241	Bùi Thị Yên		28/12/1997	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
242	Cao Thị Thu Thủy		06/4/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
243	Đặng Thị Lệ Quyên		15/8/1981	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
244	Đào Thị Cảnh		13/3/1985	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
245	Đoàn Kim Tân	11/5/1991		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
246	Đỗ Thị Phương		14/02/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
247	Đỗ Thụy Thanh Trúc		16/11/1992	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
248	Huỳnh Thị Lệ Thu		25/4/1992	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
249	Huỳnh Thị Tuyết Trinh		10/01/1992	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
250	Huỳnh Thị Thu Trúc		05/01/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
251	Kim Thị Minh Chuyển		07/11/1981	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
252	Lê Nguyễn Hữu An		16/11/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
253	Lê Thị Bích Loan		05/01/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
254	Lê Thị Hào		14/3/1989	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
255	Lê Thị Huỳnh Như		06/11/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
256	Lê Thị Liên		21/9/1985	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
257	Lương Thị Len		02/02/1997	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
258	Mai Thị Bạch Mai		14/11/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
259	Mai Thụy Ngọc Linh		15/7/1994	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
260	Mỹ Thị Hoa		03/3/1991	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
261	Ngô Thị Giáng Hương		12/5/1992	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
262	Nguyễn Thị Hồng Phuong		21/01/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
263	Nguyễn Thị Huyền		17/12/1998	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
264	Nguyễn Thị Hữu Tinh		04/11/2000	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
265	Nguyễn Thị Kim Thủy		10/7/1989	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
266	Nguyễn Thị Phương Thảo		14/6/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
267	Nguyễn Thị Thái		12/6/1984	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
268	Nguyễn Thị Trang		08/4/1993	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
269	Nguyễn Trọng Thu	20/10/1987		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
270	Phạm Thị Canh		07/10/1989	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
271	Phan Hồng Ngọc Thanh		07/12/1985	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
272	Phan Thị Bích Ngân		20/9/1993	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
273	Phan Thị Cẩm Minh		11/01/1994	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
274	Phan Thị Năm	01/10/1987		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
275	Tô Thị Huệ		26/4/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
276	Trần Thị Chiêu Anh		10/12/1989	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
277	Trần Thị Thủy Vân	22/7/1995		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
278	Trần Vương Thủy Tiên		17/3/2000	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
279	Trịnh Thị Hạnh		04/7/1999	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
280	Trịnh Thị Lanh		15/9/1988	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
281	Vũ Thị Thu Hương		10/01/1988	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
282	Bùi Thủy Tương Vy		15/12/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
283	Cao Thị Kim Nhung		17/4/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
284	Dương Thị Huỳnh Như		22/12/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
285	Đào Thị Cẩm Nhung		18/5/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
286	Đặng Thị Nguyệt		08/9/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
287	Đặng Thị Thanh		22/3/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
288	Đinh Thị Lư		17/12/1989	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
289	Đoàn Thị Ngọc Hân		04/11/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
290	Đỗ Huyền Trang		15/10/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
291	H - OAN BÝẢ		16/11/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
292	Hoàng Lê Hải Vân		28/6/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
293	Huỳnh Thị Hồng Loan		02/11/2000	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
294	Huỳnh Trần Mai Loan		01/11/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
295	Lại Văn Dương	23/12/1990		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
296	Lê Huỳnh Ngân		11/5/2000	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
297	Lê Hữu Tiến	19/9/1994		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
298	Lê Minh Cường	10/4/1985		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
299	Lê Thị Minh Nga		23/01/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
300	Lê Văn Phước	08/4/1991		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
301	Lê Văn Việt	22/5/1978		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
302	Mai Thị Hà		08/10/1988	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
303	Ngô Thị Quỳnh Mai		28/8/1998	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
304	Nguyễn Hồng Nhung		11/8/1990	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
305	Nguyễn Hữu Anh Thư		31/01/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
306	Nguyễn Kiều Trúc Giang		07/9/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
307	Nguyễn Ngân Ngọc Tuyên		23/02/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
308	Nguyễn Ngọc Linh		25/4/1989	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
309	Nguyễn Phúc Thịnh	31/01/1998		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
310	Nguyễn Phương Quỳnh		25/7/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
311	Nguyễn Thị Hằng		04/12/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
312	Nguyễn thị kim Lan		10/10/1980	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
313	Nguyễn Thị Kim Ngân		10/01/1989	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
314	Nguyễn Thị Kim Xuyên		31/8/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
315	Nguyễn Thị Lệ Quyên		15/6/1981	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
316	Nguyễn Thị Linh		19/4/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
317	Nguyễn Thị Loan		22/02/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
318	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		10/01/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
319	Nguyễn Thị Phụng		23/4/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
320	Nguyễn Thị Phương Thảo		13/12/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
321	Nguyễn Thị Thanh Kiều		16/02/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
322	Nguyễn Thị Thu Hằng		24/6/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
323	Nguyễn Trọng Hữu	18/9/1994		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
324	Nguyễn Trung Dũng	24/9/1998		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
325	Phạm Thị Hải Thanh	19/3/1999		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
326	Phạm Thị Hoa		20/12/1981	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
327	Phạm Thị Kim Liễu		10/5/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
328	Phạm Thị Thanh Nhã		11/12/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
329	Phạm Thị Thu Hà		06/02/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
330	Phan Thị Nga		15/6/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
331	Son Ngọc Tuyết Hoa		03/7/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
332	Tạ Kim Oanh		14/11/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
333	Tạ Thị Hà Chi		17/5/1999	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
334	Từ Thị Hứa Hoa		10/11/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
335	Thái Cẩm Tú		13/9/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
336	Trần Đức Trí	14/02/1993		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
337	Trần Thị Hồng Thắm		07/01/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
338	Trần Thị Kim Anh		18/9/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
339	Trần Thị Ngọc Ánh		05/6/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
340	Trần Thị Nhài		15/12/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
341	Trịnh Thị Dung		22/10/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
342	Trương Minh Thuận	26/10/2001		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
343	Võ Anh Quyên		27/01/2000	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
344	Võ Thị Sang		05/9/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
345	Vũ Thị Thùy Dung		28/9/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
346	Bùi Thị Liên		08/10/1996	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	
347	Nguyễn Thị Hoài Thom		20/5/1993	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	
348	Nguyễn Thị Tường Vy		01/6/1996	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	
349	Lê Trần Thu Thảo		22/11/1995	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	
350	Nguyễn Phương Quyên		16/11/1981	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	
351	Nguyễn Thị Nhi		01/01/1988	Đại học	Kế Toán	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	
352	Nguyễn Thị Thu Hương		07/10/1994	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	
353	Ngô Thị Ánh Tuyết		23/6/1986	Cao đẳng	Kế toán	Nhân viên thu phí	Kế toán viên trung cấp	06.032	
354	Ngô Thị Hằng		25/3/1993	Cao đẳng	Kế toán	Nhân viên thu phí	Kế toán viên trung cấp	06.032	
355	Trần Thị Thanh Phương		11/10/1992	Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Nhân viên thu phí	Kế toán viên trung cấp	06.032	
356	Lê Hoàng Nam Việt	29/12/1988		Trung cấp	Công nghệ thông tin	Sửa chữa bảo trì	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	
357	Trần Hoàng Duy	19/02/1992		Trung cấp	Điện công nghiệp	Sửa chữa bảo trì	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	
358	Trần Tuấn Anh	17/03/1994		Trung cấp	Điện công nghiệp	Sửa chữa bảo trì	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	
359	Trần Thành Phạm Quốc	08/8/1986		Trung cấp	Điện tử công nghiệp	Sửa chữa bảo trì	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	
360	Võ Văn Sang	28/9/1990		Trung cấp	Mạng sửa chữa máy tính	Sửa chữa bảo trì	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	
361	Chung Đức Tài	20/4/1997		Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	
362	Đào Đình Khai	17/4/2000		Đại học	Kỹ thuật hình ảnh	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	
363	Đặng Thị Huyền		18/12/1999	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	
364	Đoàn Võ Bảo Ngọc		03/01/2000	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	
365	Đỗ Thị Ngọc Hằng		30/11/1988	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	
366	Hùng Anh Tuấn	01/4/1996		Đại học	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
367	Huỳnh Bội Linh		21/4/1993	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
368	Huỳnh Lê Hoàng Thông	18/11/2000		Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
369	Huỳnh Thanh Tuấn	06/8/1997		Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
370	Huỳnh Thị Kiều Ly		02/10/1998	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
371	Huỳnh Thị Quỳnh Như		08/01/1995	Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
372	Kà Miu		01/02/1999	Đại học	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
373	Lê Đình Hy	08/9/1991		Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
374	Lê Thị Bích Phương		07/01/2000	Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
375	Nguyễn Cẩm Tiên		30/10/1999	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
376	Nguyễn Chu Sơn Hải	03/10/1993		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
377	Nguyễn Đào Phương An	04/3/1993		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
378	Nguyễn Hoàng Hải	29/12/1995		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
379	Nguyễn Minh Tâm	02/10/1990		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
380	Nguyễn Ngọc Hà	04/10/1997		Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
381	Nguyễn Quang Minh	26/5/1994		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
382	Nguyễn Văn Việt	09/9/1999		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
383	Nguyễn Xuân Thành	12/6/1993		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
384	Phạm Thị Thảo Phương		04/6/1996	Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
385	Phan Tấn Trọng Văn	14/5/1999		Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
386	Phú Hoài	17/10/1990		Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
387	Quách Ngọc Tường Vi		07/3/1996	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
388	Tạ Mai Việt		20/6/1997	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
389	Tăng Mạnh Phóng		02/12/1985	Đại học	Vật lý trị liệu	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
390	Thuận Nữ Hồng Chuyên		10/02/1998	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
391	Trần Tuyết Chinh		20/02/1999	Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
392	Trần Thảo Ngọc Trâm		02/02/2000	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
393	Trần Thị Anh Thơ		14/4/1997	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	
394	Vương Cẩm Thi		02/3/2000	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hàng III	V.08.07.18	



STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
395	Đoàn Trúc Hậu	03/8/1992		Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
396	Hồ Thanh Trí	11/4/1997		Cao đẳng	Kỹ thuật y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
397	Lê Thị Kim Thanh		04/9/1998	Cao đẳng	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
398	Lê Trung Thật	15/10/1999		Cao đẳng	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
399	Lê Văn Tiền	17/10/1991		Cao đẳng	Vật lý trị liệu - Phục hồi	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
400	Lương Thị Trang		22/4/1998	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
401	Nguyễn Đỗ Bích Ngọc		09/6/1999	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
402	Nguyễn Kiều Trúc Uyên		21/02/2000	Cao đẳng	Vật lí trị liệu-Phục hồi chức	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
403	Nguyễn Sỹ Tiến	07/4/1992		Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
404	Nguyễn Thế Trung	12/02/1990		Cao đẳng	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
405	Nguyễn Thị Như Ánh		04/02/1998	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
406	Nguyễn Thị Tuyền		12/01/1983	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
407	Nguyễn Thị Thu Huyền		31/12/1999	Cao đẳng	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
408	Nguyễn Thị Thúy Hà		05/02/1992	Cao đẳng	Vật lý trị liệu-Phục hồi chức	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
409	Nguyễn Thị Trúc Liên		02/4/1994	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
410	Phạm Quốc Thanh	21/03/1989		Cao đẳng	Vật lý trị liệu-Phục hồi chức	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
411	Tiêu Minh Trí	14/4/1997		Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
412	Thạch Hiền	12/03/1994		Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
413	Võ Công Định	23/01/2001		Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	
414	Hoàng Thành Phát	25/11/1996		Trung cấp	Y học cổ truyền	Y sĩ Y học cổ truyền	Y sĩ (hạng IV)	V.08.03.07	
415	Mộc Sinh Phùng		08/3/1993	Trung cấp	Y học cổ truyền	Y sĩ Y học cổ truyền	Y sĩ (hạng IV)	V.08.03.07	
416	Nguyễn Thị Thùy		28/11/1996	Trung cấp	Y học cổ truyền	Y sĩ Y học cổ truyền	Y sĩ (hạng IV)	V.08.03.07	
417	Trần Thị Lan		20/02/1997	Trung cấp	Y học cổ truyền	Y sĩ Y học cổ truyền	Y sĩ (hạng IV)	V.08.03.07	
418	Võ Quốc Bình	11/6/1991		Trung cấp	Y học cổ truyền	Y sĩ Y học cổ truyền	Y sĩ (hạng IV)	V.08.03.07	
419	Lê Thị Thanh		25/4/1984	Thạc sĩ	Y tế công cộng	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10	
420	Nguyễn Tú Uyên		04/8/1999	Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển			Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký	Chức danh dự tuyển	Mã chức danh	
421	Trần Ánh Xuân			Đại học	Y tế công cộng	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III)	V.08.04.10	

Danh sách gồm có: 421 người/.

